UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5127/QĐ - UBND	*Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Mỹ Đức

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 1963/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Mỹ Đức;

Căn cứ Văn bản số 333/HĐND-KTNS ngày 30/8/2016 của HĐND Thành phố về việc thống nhất điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2016; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6972/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 20 tháng 7 năm 2016 và Báo cáo số 8572/BC-STNMT ngày 05 tháng 9 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Đưa ra khỏi Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Mỹ Đức là 12 dự án; diện tích 19,76 ha (*Phụ lục 01 kèm theo*).

2. Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Mỹ Đức là: 04 dự án; diện tích là: 6,48 ha (*Phụ lục 03 kèm theo*) phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội Thành phố.

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2016, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		**22.625,08**
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**14.549,62**
1.1	Đất trồng lúa	LUA	8.229,94

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	*LUC*	*7.076,76*
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	954,46
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	222,37
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	3.320,41
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	180,15
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	1.502,52
1.8	Đất làm muối	LMU	
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	140,94
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**6.677,56**
2.1	Đất quốc phòng	CQP	667,85
2.2	Đất an ninh	CAN	11,47
2.6	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	1,39
2.7	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	26,03
2.8	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	2.140,01
.10	Đất có di tích lịch sử - văn hóa	DDT	2,14
2.11	Đất danh lam thắng cảnh	DDL	152,00
2.12	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	14,79
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.784,68
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	64,55
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	15,42
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	2,59
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG	
2.18	Đất cơ sở tôn giáo	TON	47,96
2.19	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	NTD	211,11
2.20	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	115,18
2.21	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	16,64
2.22	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	5,29
2.23	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	41,23
2.24	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	506,69
2.25	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	832,14
2.26	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	16,72

4. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 1728/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP Phạm Chí Công, P.ĐT;
- Lưu VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Phụ lục 01: CÁC DỰ ÁN ĐƯA RA KHỎI DANH MỤC KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2016 HUYỆN MỸ ĐỨC

(Kèm theo Quyết định số: 5127/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Chủ đầu tư	Diện tích (Ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí (xã)	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/2015/HĐND
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
	Các dự án chưa thực hiện trong KHSDĐ 2016, chuyển sang thực hiện trong KHSDĐ 2017			**19.76**	**14.18**	**19.76**			
1	Xây dựng Bãi xử lý rác thải Mỹ Thành.	DRA	UBND huyện	3,00	1,86	3,00	Xã Mỹ Thành	Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 28/10/2011 UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Bãi xử lý rác thải Mỹ Thành.	X
2	Kè chống sạt lở kết hợp giao thông bờ hữu Sông Đáy, từ Hạ lưu cầu Tế Tiêu đến Bệnh viện huyện Mỹ Đức.	DGT	UBND TP	2,70		2,70	Thị trấn Đại Nghĩa	QĐ số 41/QĐ-UBND ngày 12/1/2011 cua UBND huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng kè bờ hữu sông Đáy	
3	Kè chống sạt lở bờ hữu Sông Đáy khu vực sát đường 419 xã Hương Sơn.	DGT	UBND TP	1,50		1,50	xã Hương Sơn.	QĐ số 834/QĐ-UBND ngày 28/7/2011 của UB huyện về việc phê duyệt dự án đầu tư	
4	Xây dựng Trường mầm non Hồng Sơn	DGD	UBND huyện	0,60	0,25	0,60	Xã Hồng Sơn	Quyết đinh số 2146/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình trường mầm non xã Hồng Sơn	X
5	Xây dựng Trường mầm non Hùng Tiến	DGD	UBND huyện	0,40	0,40	0,40	Xã Hùng Tiến	Quyết đinh số 2246/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình trường mầm non xã Hùng Tiến	X
6	Nhà Lưu Niệm chủ tịch Hồ Chí Minh	DVH	UBND huyện	0,80		0,80	Thị trấn Đại Nghĩa	Văn bản số 327/UBND ngày 14/4/2014 của UBND huyện Mỹ Đức v/v Đầu tư xây dựng dự án Nhà lưu niệm chủ tịch Hồ Chí Minh	X
7	Khu Thương Mại - Dịch Vụ (Chợ) xã Phúc lâm (vốn xã hội hóa)	DCH	UBND xã Phúc Lâm	1,00	1,00	1,00	Xã Phúc Lâm	Văn bản số 940/UBND ngày 28/9/2015 của UBND huyện Mỹ Đức về việc xây dựng chợ trung tâm xã Phúc Lâm.	
8	Xây dựng Trạm y tế xã Phúc Lâm	DYT	UBND xã Phúc Lâm	0,15	0,15	0,15	Xã Phúc Lâm	QĐ số 1096/QĐ-UBND ngày 17/6/2014 của UBND huyện Mỹ Đức về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật	X
9	Xây dựng Cầu Mỹ Hòa	DGT	Sở giao thông	1,35	0,42	1,35	Xã Bột Xuyên	QĐ số 4305/QĐ-UBND ngày 15/7/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cầu Mỹ Hòa (Cầu Bột Xuyên), vượt sông đáy qua địa bàn huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa.	
10	Dự án Kè chống sạt lở bờ hữu Sông đáy từ thôn Hà Đoạn đến cầu Việt Nhật xã Hương Sơn	DTL	Xã Hương Sơn	5,00		5,00	Xã Hương Sơn	Quyết định số 182/QĐ- KH& ĐT ngày 19/6/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt BCKT Kỹ thuật Dự án	X

TT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Chủ đầu tư	Diện tích (Ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí (xã)	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/2015/HĐND
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
11	Dự án Kè chống sạt lở bờ hữu Sông đáy đoạn qua khu dân cư giáp cầu Phùng Xá, xã Phùng Xá	DTL	UBND huyện	3.0		3.0	Phùng Xá	Quyết định số 19/QĐ- KH& ĐT ngày 15/1/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt BCKT Kỹ thuật Dự án	
12	Khu đất Tái định cư phục vụ Dự án khẩn cấp Đê bao đồng chiêm	ONT	Sở NN&PT NT	0,26	0,10	0,26	An Phú	Quyết định số 3854/QĐ-UBND ngày 14/11/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng xây dựng công trình sử lý khẩn cấp kè chân mái đê thượng lưu đê Ái Nàng xã An Phú huyện Mỹ Đức	X

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC SỐ 03: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2016 HUYỆN MỸ ĐỨC

(Kèm theo Quyết định số: 5127 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2016 của UBND Thành phố)

TT	Danh mục công trình dự án	Mã loại đất	Chủ đầu tư	Diện tích (Ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí (xã)	Căn cứ pháp lý	Dự án có trong Nghị quyết 13/2015/HĐND
					Đất trồng lúa (rừng)	Thu hồi đất			
	Những dự án đăng ký bổ sung thực hiện trong KHSDĐ 2016, 6 tháng cuối năm .			**6.48**	**13.01**	**42.17**			
1	Dự án đường 419, đoạn từ Bệnh Viện huyện đi Đốc Tín	LUC + DGT	UBND huyện	4.14	4.14	4.14	Xã Đại Hưng, Vạn Kim, Đốc Tín	Quyết định số 5697/QĐ-UBND ngày 07/12/2012 của UBND Thành phố về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh lộ 419 đoạn từ KM 62+ 050 đến Km 68+707 (từ Bệnh viện huyện đến xã Đốc Tín)	
2	Đường giao thông từ xã An Phú đi thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức (Giai đoạn 1 từ cầu Bãi Giữa đến đường trục thôn Thọ)	LUC+ DTL	UBND huyện	2.12	0.57	2.12	Hợp Thanh	Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND huyện phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường giao thông từ xã An đi thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức.	
3	Khu đất tái định cư phục vụ việc di dời các hộ sử dụng đất quốc phòng tại Sân bay Miếu môn	LUC	UBND huyện	0.20		0.20	Đồng Tâm	Thực hiện Văn bản số 2590/UBND-ĐT ngày 09/5/2016 của UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện công tác GPMB di dời một số hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất quốc phòng tại khu vực sân bay Miếu Môn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức.	
4	Giao đất có thu tiền cho 02 hộ gia đình tại xã Hương Sơn	LUC	UBND xã Hương Sơn	0.027			Hương Sơn	Nghị Quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15/01/2016 của Hội đồng nhân dân xã Hương Sơn.	